

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
BỘ MÔN TIN HỌC ĐẠI CƯƠNG

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung:

Tên học phần:	Kỹ năng máy tính và tin học ứng dụng văn phòng		
Mã học phần:	71CICT10012	Số tin chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	Môn học chung		
Hình thức thi: Thực hành	Thời gian làm bài:	90	phút
Thí sinh được tham khảo tài liệu:	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
CLO4	Xây dựng quyền tiểu luận theo quy chuẩn	Thực hành	50%	Phần Word (câu 1 đến câu 4)	10/10	
CLO5	Giải quyết các vấn đề về tính toán số liệu cơ bản sử dụng bảng tính Excel	Thực hành	50%	Phần Excel (câu 1 đến câu 9)	10/10	

III. Nội dung câu hỏi thi

Phần Word (đề lẻ)

Câu 1: Header and Footer

(1 điểm)

Tùy chỉnh Header and Footer theo mẫu sau. Sinh viên phải điền đầy đủ thông tin vào.

Header:

Họ và tên SV: MSSV:

Ngày thi: Ca thi: Phòng thi:

Footer:

Câu 2: Columns

(2 điểm)

Chỉnh Line Spacing: 1.15. Chỉnh Paragraph Spacing Before và After: 6pt.

TẾT MIỀN TÂY

Tết Nguyên Đán (còn gọi là Tết Cả, Tết Ta, Tết Âm lịch, Tết Cổ truyền hay đơn giản là Tết) là dịp lễ đầu năm mới theo âm lịch của các dân tộc thuộc Vùng văn hóa Đông Á, gồm có Trung Quốc, Nhật Bản, bán đảo Triều Tiên, Đài Loan và Việt Nam.

Theo dòng chảy lịch sử, người Nhật Bản bỏ Tết Nguyên Đán, còn người Trung Quốc, Triều Tiên và Việt Nam vẫn giữ truyền thống đón Tết này cho dù định cư tại nước khác. Tại Việt Nam trước ngày Tết còn có phong tục như "cúng Táo Quân" (23 tháng Chạp Âm lịch) và "cúng Tất Niên" (29 hoặc

30 tháng Chạp Âm lịch). Vì Tết tính theo Âm lịch nên Tết Nguyên Đán của Việt Nam muộn hơn Tết Dương lịch (hay Tết Tây). Do quy luật 3 năm nhuận một tháng của âm lịch nên ngày đầu năm của dịp Tết Nguyên đán không bao giờ trước ngày 21 tháng 1 Dương lịch và sau ngày 20 tháng 2 Dương lịch mà rơi vào giữa những ngày này.



Toàn bộ dịp Tết Nguyên đán hàng năm thường kéo dài trong khoảng 7 đến 8 ngày cuối năm cũ và 7 ngày đầu năm mới (23 tháng Chạp đến hết ngày 7 tháng Giêng).

Câu 3: Table & Index & Equation

a) Table

(2 điểm)

Chỉnh Line Spacing: 1.15. Chỉnh Paragraph Spacing Before và After: 6pt.

TT	Khoa	Số SV	Thù lao	Ghi chú
1	Thương mại	25	...	Sinh viên nhận tại khoa
2	Tài chính – Ngân hàng	10	...	
3	Công nghệ thông tin	35	...	
4	Kế toán	15	...	Chuyên khoản
5	Ngoại ngữ	45	...	
Tổng số tiền (viết bằng chữ).....				
.....				

b) Index

(1 điểm)

Mục lục

Câu 1: Header and Footer	1
Câu 2: Columns.....	2
Câu 3: Table & Index & Equation	3
a) Table	3
b) Index	3
c) Equation	3
Câu 4: Tabs & SmartArt	4
a) Tabs.....	4
b) SmartArt	4

c) Equation

(1 điểm)

$$y = \frac{x - \frac{1}{3} + \sqrt{6 - \frac{x}{4}}}{\sqrt[3]{x^2}(x - 1)}$$

Câu 4: Tabs & SmartArt**a) Tabs**

(2 điểm)

Chỉnh Line Spacing: 1.15. Chỉnh Paragraph Spacing Before và After: 6pt.

BẢNG KÊ THÀNH TÍCH CÁ NHÂN

Họ và tên.....Ngày sinh Nam Nữ

Sinh viên khoaNgành.....

Lớp.....Khóa..... Đã tốt nghiệp

Thành tích đạt được trong các năm học vừa qua

SV năm tốt Giỏi 4 năm liên tục Giỏi 3 năm liên tục

Tham gia Mùa hè xanh Tham gia Đoàn hội Khác

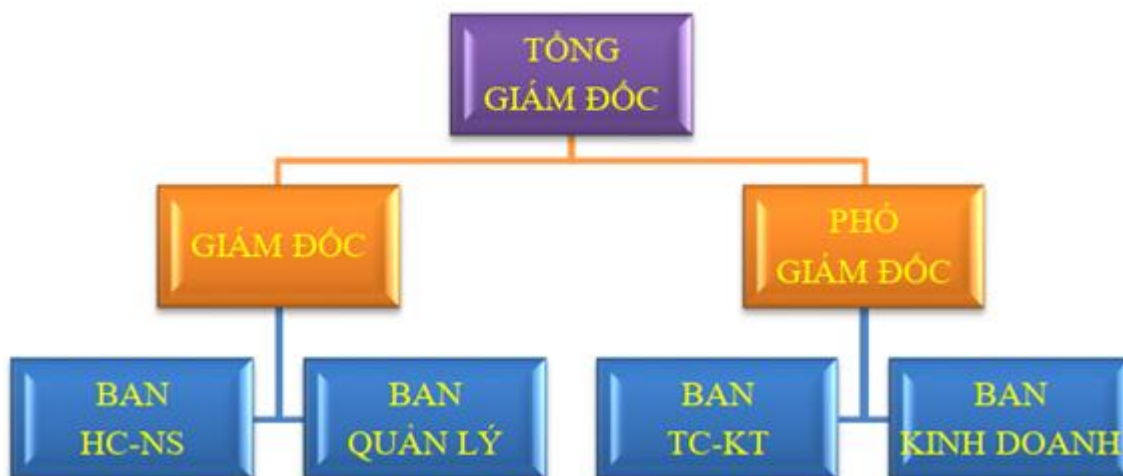
Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng.....năm.....

Người kê khai

(ký và ghi rõ họ tên)

b) SmartArt
(1 điểm)

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY NAM AN



Phần Excel

Cho dữ liệu như trong file Excel. Yêu cầu (viết công thức ở dòng 5 sau đó sao chép xuống đủ 50 dòng trong bảng tính)

Câu 1: (1 điểm)

Xác định MÃ MÔN HỌC dựa vào 3 ký tự đầu của MÃ PHIẾU GHI DANH.

Câu 2: (1.5 điểm)

Xác định TÊN MÔN theo quy tắc sau: (viết chính xác dấu tiếng Việt, chữ Hoa / thường không phân biệt)

- + Nếu MÃ MÔN HỌC là VOL thì TÊN MÔN là Bóng Chuyền
- + Nếu MÃ MÔN HỌC là FOT thì TÊN MÔN là Đá Bàn
- + Nếu MÃ MÔN HỌC là TEN thì TÊN MÔN là Quần vợt

Câu 3: (1.5 điểm)

Xác định GIÁ ĐỒNG PHỤC dựa vào MÃ MÔN HỌC trong BẢNG GIÁ ĐỒNG PHỤC ở Sheet [BangDo].

Câu 4: (2 điểm)

Xác định giá trị của cột GHI CHÚ theo quy tắc sau:

- + Nếu NĂM của NGÀY KHAI GIẢNG là năm 2022 và MÃ MÔN HỌC là FOT thì ghi chú là "học tối"
- + Nếu SỐ BUỔI HỌC ≤ 17 thì ghi chú là "cuối tuần"

+ Còn lại thì ghi chú là "học sáng"

Câu 5: (1 điểm)

Tính LỆ PHÍ HỌC (VND) = SỐ BUỔI HỌC * LỆ PHÍ HỌC (USD) * TỶ GIÁ USD. Kết quả được làm tròn đến Hàng Chục sử dụng HÀM đã học.

Câu 6: (1 điểm)

TRÍCH LỌC dữ liệu sang Sheet [TrichLoc] các mẫu tin có SỐ BUỔI HỌC < 23.

Câu 7: (0.5 điểm)

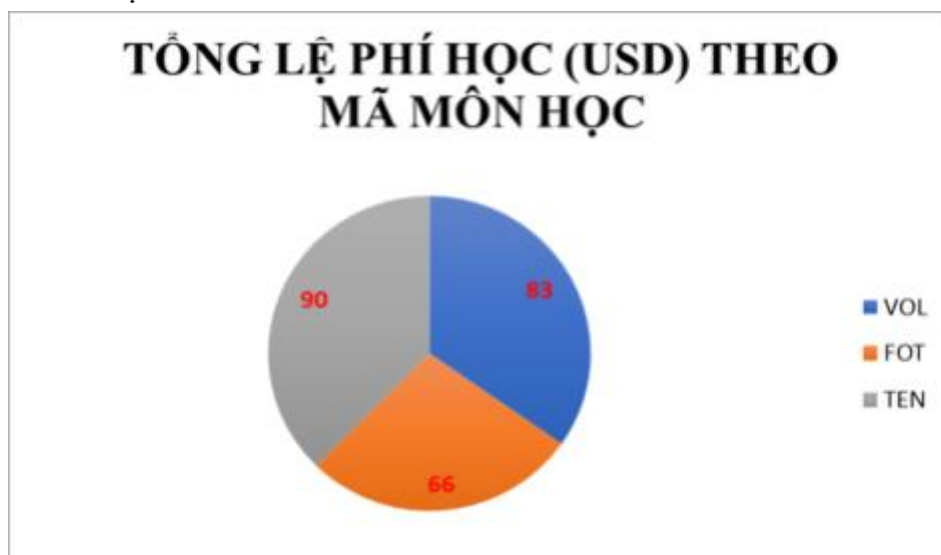
Đọc yêu cầu và sắp xếp bảng tính ở Sheet [SapXep], KHÔNG Sắp xếp tại sheet này.

Câu 8: (1 điểm)

Tại Sheet [ThongKe], Tính Tổng LỆ PHÍ HỌC (USD) theo MÃ MÔN HỌC.

Câu 9: (0.5 điểm)

Vẽ đồ thị như mẫu sau:



ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Word		10	
Câu 1: Header and Footer		1.0	
Tạo và định dạng Header theo mẫu	Làm đúng theo mẫu, có canh Tab ở Header và điền đầy đủ thông tin như yêu cầu	0.5	
Tạo và định dạng Footer theo mẫu	Làm đúng theo mẫu, có chèn số trang và tổng số trang	0.5	
Câu 2: Columns		2.0	
Tạo và định dạng Columns	Chia đúng số lượng cột, chỉnh DropCap như yêu cầu. Có chèn ảnh vào vùng chia cột và thực hiện trang trí ảnh như yêu cầu. Có trang trí tiêu đề bài viết như yêu cầu.	2.0	
Câu 3: Table & Index & Equation		4.0	
Tạo và định dạng Table theo mẫu	Làm đúng theo mẫu, có đúng bố cục dòng, cột, ô. Có thực hiện nhập nội dung và trang trí văn bản. Có đóng khung, tô nền và thực hiện đặt Tab Stop trong bảng.	2.0	
Tạo danh mục nội dung (mục lục)	Tạo chính xác các danh mục nội dung dùng Index và có 2 cấp bậc như yêu cầu	1.0	
Tạo và định dạng Equation	Tạo đúng các cấu trúc toán và thể hiện đúng các phần tử trong công thức	1.0	
Câu 4: Tabs & SmartArt		3.0	
Tạo và định dạng Tabs	Nhập chính xác nội dung. Tạo đúng loại Tab, số lượng và cấu hình Leader chính xác như yêu cầu.	2.0	
Tạo và định dạng SmartArt theo mẫu	Chọn đúng loại SmartArt, có tạo đầy đủ và chính xác các nội dung. Có chỉnh style và color cho SmartArt	1.0	
II. Excel		10	
Câu 1		1.0	

Xác định MÃ MÔN HỌC dựa vào 3 ký tự đầu của MÃ PHIẾU GHI DANH.	left(C5,3)	1.0	
Câu 2		1.5	
Xác định TÊN MÔN theo quy tắc sau: (viết chính xác dấu tiếng Việt, chữ Hoa / thường không phân biệt) + Nếu MÃ MÔN HỌC là VOL thì TÊN MÔN là Bóng Chuyền + Nếu MÃ MÔN HỌC là FOT thì TÊN MÔN là Đá Banh + Nếu MÃ MÔN HỌC là TEN thì TÊN MÔN là Quần Vợt	if(D5="VOL","BÓNG CHUYỀN",if(D5="FOT","ĐÁ BANH","QUẦN VỢT"))	1.5	
Câu 3		1.5	
Xác định GIÁ ĐỒNG PHỤC dựa vào MÃ MÔN HỌC trong BẢNG GIÁ ĐỒNG PHỤC ở Sheet [BangDo].	Vlookup(D5, BangDo!\$C\$3:\$F\$4,2,0)	1.5	
Câu 4		2.0	
Xác định giá trị của cột GHI CHÚ theo quy tắc sau: + Nếu NĂM của NGÀY KHAI GIẢNG là năm 2022 Và MÃ MÔN HỌC là FOT thì ghi chú là "học tối" + Nếu SỐ BUỔI HỌC <= 17 thì ghi chú là "cuối tuần" + Còn lại thì ghi chú là "học sáng"	if(and(year(G5)=2022,D5="FOT"), "học tối",if(E5<=17, "cuối tuần","học sáng"))	2.0	
Câu 5		1.0	
Tính LỆ PHÍ HỌC (VND) = SỐ BUỔI HỌC * LỆ PHÍ HỌC (USD) * TỶ GIÁ USD. Kết quả được làm tròn đến Hàng Chục sử dụng HÀM đã học.	Round(E5*I5*\$J\$2,-1)	1.0	
Câu 6		1.0	
TRÍCH LỘC dữ liệu sang Sheet [TrichLoc] các mẫu tin có SỐ BUỔI HỌC < 23.	Thực hiện chính xác thao tác trích lọc để lấy ra các mẫu tin như yêu cầu và sao chép vào Sheet [TrichLoc]	1.0	

Câu 7		0.5	
Đọc yêu cầu và sắp xếp bảng tính ở Sheet [SapXep], KHÔNG Sắp xếp tại sheet này.	Thực hiện chính xác thao tác sắp xếp để kết quả hiển thị chính xác như yêu cầu.	0.5	
Câu 8		1.0	
Tại Sheet [ThongKe], Tính Tổng LỆ PHÍ HỌC (USD) theo MÃ MÔN HỌC.	SumIf(DuLieu!\$D\$5:\$D\$54, ThongKe!C5,DuLieu!\$I\$5:\$I\$54)	1.0	
Câu 9		0.5	
Vẽ đồ thị theo mẫu	Vẽ chính xác loại đồ thị với vùng dữ liệu như yêu cầu. Có định dạng đồ thị theo yêu cầu.	0.5	
	Điểm tổng	20.0	

Người duyệt đề



Th.S Nguyễn Thu Nguyệt Minh

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 11 năm 2023

Giảng viên ra đề



Th.S Huỳnh Chí Nhân